



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC (WASECO)**

*(Được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục số 2 - Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020)*

#### **I. THÔNG TIN CHUNG**

##### **1. Thông tin khái quát**

- **Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC**
- **Tên viết tắt: WASECO.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300393538, nơi cấp Sp73 Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh.
- Mã số doanh nghiệp: 0300 393 538.
- **Vốn điều lệ: 132. 000.000.000 đồng. Trong đó:**
  - **Vốn Tổng Công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASEEN) chiếm 60%, tương đương 79.200.000.000 đồng.**
  - **Vốn sở hữu các cổ đông khác chiếm 40%, tương đương 52.800.000.000 đồng.**
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 132.000.000.000 đồng.**
- **Địa chỉ: Số 10 Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.**
- **Điện thoại: (028) 38475166 – Fax: (028) 38475161.**
- **Website: waseco.com.vn**
- **Mã cổ phiếu: VSI.**

##### **❖ Quá trình hình thành và phát triển**

##### **▪ Quá trình hình thành**

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (WASECO) là công ty chuyên ngành và có bề dày kinh nghiệm về lĩnh vực cấp thoát nước, được thành lập trên cơ sở tiếp quản cơ quan “Quốc gia Thủy cục” của chế độ cũ ngay sau ngày Giải phóng miền Nam 30/4/1975.

Tháng 10/1975, Tổng cục Xây dựng cơ bản thuộc Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam - Việt Nam ra Quyết định số 41/TC/QG thành lập Công ty Khoan - Cấp nước miền Nam trên cơ sở bộ máy của Quốc gia Thủy cục.

Tháng 01/1977, Bộ Xây dựng ra Quyết định số 01/BXD/TC v.v đổi tên Công ty Khoan - Cấp nước miền Nam thành Công ty Xây dựng Cấp thoát nước số 2.

Từ tháng 01/1977 cho đến 12/2005 là công ty nhà nước độc lập, trực thuộc Bộ Xây dựng.

Từ 12/2005 đến tháng 3/2008, chuyển thành công ty con 100% vốn nhà nước do công ty mẹ - Tổng Công ty đầu tư nước và môi trường Việt Nam(VIWASEEN) đầu tư 100% vốn điều lệ.

Ngày 03/3/2008 Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 299/QĐ-BXD v.v chuyển Công ty Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước thành Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước.

Ngày 09/4/2008 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước được Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất số 4103009943.

#### ▪ **Quá trình phát triển**

Kể từ khi tiếp quản “Quốc gia Thủy cục” đến nay, trải qua 46 năm xây dựng và phát triển, Công ty WASECO luôn là đơn vị dẫn đầu trong thi công xây lắp các công trình cấp thoát nước. Hoạt động của Công ty không ngừng được mở rộng về quy mô và lĩnh vực ngành nghề nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn, đa dạng hơn nhu cầu phát triển của xã hội. Hiện nay, Công ty WASECO đã và đang phát triển mạnh các hoạt động xây lắp các công trình cấp thoát nước, xử lý nước thải; xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng cơ sở khu công nghiệp, đô thị; tư vấn thiết kế, lập dự án các công trình cấp thoát nước và xử lý nước thải; kinh doanh vật tư thiết bị chuyên ngành nước. Ngoài ra, Công ty còn đầu tư các nhà máy sản xuất nước sạch tại Đắk Nông và Kiên Giang; đầu tư kinh doanh văn phòng cho thuê.

#### ▪ **Thời điểm niêm yết chứng khoán**

Ngày 01/12/2010, Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh ra Quyết định số 248/2010/QĐ-SGDHCM về việc niêm yết cổ phiếu của công ty. Ngày 24/12/2010, Công ty chính thức niêm yết 12.000.000 cổ phiếu - mã chứng khoán VSI tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Ngày 23/11/2011, Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh ra Quyết định số 169/2011/QĐ-SGDHCM về việc niêm yết bổ sung 1.200.000 cổ phiếu của công ty. Công ty WASECO ra thông báo ngày giao dịch chính thức đối với cổ phiếu bổ sung là 05/12/2011.

Tổng số cổ phần niêm yết hiện nay là: 13.200.000 cổ phần.



▪ **Các sự kiện quan trọng khác**

Với những thành tích đã đạt được trong sản xuất kinh doanh, Công ty đã được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng III vào năm 1985, Huân chương Lao động hạng II vào năm 1996 và Huân chương Lao động hạng I vào năm 2007, Huân chương Độc lập hạng III vào năm 2012 và nhiều Bằng khen của Bộ ngành và Cờ thi đua Chính phủ...

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

**2.1. Ngành nghề kinh doanh chính (*chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất*)**

- Thi công xây lắp các công trình cấp thoát nước.
- Cho thuê văn phòng.
- Kinh doanh vật tư;
- Sản xuất và kinh doanh nước sạch.

**2.2. Địa bàn kinh doanh chính (*chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất*)**

- Khu vực miền Đông Nam.
- Khu vực miền Tây Nam bộ.

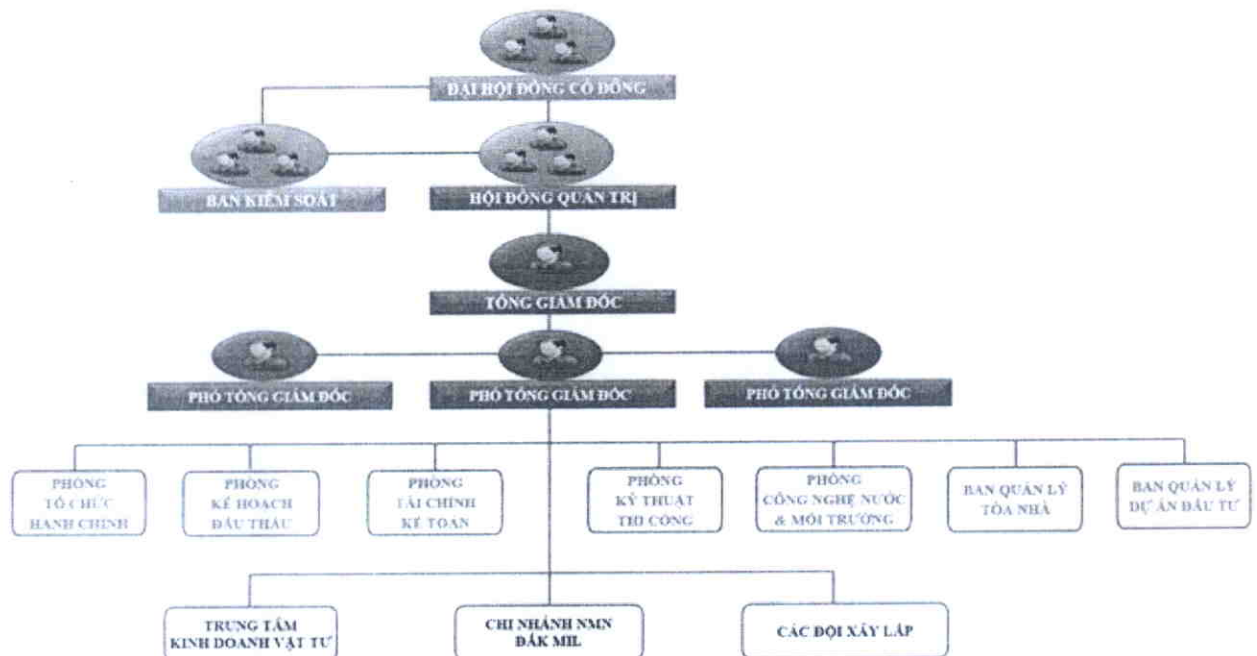
**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**3.1. Mô hình quản trị**

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng cấp thoát nước được tổ chức theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc (Điểm 1, Khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp).

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty. Hội đồng quản trị của công ty theo điều lệ gồm 05 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT. Ban kiểm soát công ty có 03 thành viên. Ban điều hành có 05 thành viên gồm Tổng giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty.

### 3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



### 3.3. Các công ty con, công ty liên kết

#### 3.3.1. Công ty con

##### 3.3.1.1. Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà Địa Lợi

- Địa chỉ: Lầu 4 Tòa nhà WASECO số 10 Phở Quang - Tân Bình - TP HCM.
- Lĩnh vực hoạt động chính: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, khu đô thị. Kinh doanh nhà ở, dịch vụ nhà đất.
- Vốn Điều lệ thực góp: 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng).
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 95% tương ứng với 9.500.000.000 đ.

##### 3.3.1.2. Công ty cổ phần Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á-Mekong Rạch Giá

- Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, P. Vĩnh Thanh - TP Rạch Giá - Kiên Giang.
- Lĩnh vực hoạt động chính: Sản xuất và kinh doanh nước sạch.
- Vốn điều lệ thực góp: 72.500.000.000 đồng (Bảy mươi hai tỷ, năm trăm triệu)
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 89,75% tương ứng với 65.068.750.000 đồng.

#### 3.3.2. Công ty liên kết:

##### 3.3.2.1. Công ty cổ phần Cấp nước Gia Tân

- Địa chỉ: 48 cách mạng Tháng Tám, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Lĩnh vực hoạt động chính: Sản xuất và kinh doanh nước sạch.
- Vốn điều lệ thực góp: 100.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng).
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 20% tương ứng với 20.000.000.000 đ (Mười hai tỷ).

##### 3.3.2.2. Công ty cổ phần Xây dựng Cấp thoát nước số 12 (Viwaseen 12)



- Địa chỉ: Khu đô thị Phước Long, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Lĩnh vực hoạt động chính: Xây dựng các công trình cấp thoát nước.
- Vốn điều lệ thực góp: 15.000.000.000 đồng (mười lăm tỷ đồng).
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 9,3% tương ứng với 1.400.000.000 đ.

**3.3.2.3. Công ty cổ phần Xây dựng Cấp thoát nước số 15 (Viwaseen 15)**

- Địa chỉ: Số 340 Cách mạng tháng Tám, TP Cần Thơ
- Lĩnh vực hoạt động chính: Xây dựng các công trình cấp thoát nước.
- Vốn điều lệ thực góp: 9.763.490.000 đồng (Chín tỷ bảy trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm chín mươi ngàn đồng).
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 12,5% tương ứng với 1.220.303.364 đ.

**3.3.2.4. Công ty cổ phần Khoan và Xây Lắp Cấp thoát nước (Viwaseen 11)**

- Địa chỉ: Lầu 2 Tòa nhà WASECO- 10 Phổ Quang, P2, Q.Tân Bình, TP HCM.
- Lĩnh vực hoạt động chính: Khoan khai thác nước ngầm. Xây dựng các công trình cấp thoát nước.
- Vốn điều lệ thực góp: 9.300.000.000 đồng (Chín tỷ, ba trăm triệu đồng).
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 3,7% tương ứng với 346.643.111 đồng

**3.3.2.5. Công ty cổ phần Điện Nước An Giang**

- Địa chỉ: 253/13 Trần Hưng Đạo - P.Bình Khánh -TP Long Xuyên - An Giang.
- Lĩnh vực hoạt động chính: Cung cấp điện, nước sạch cho người dân trên địa bàn tỉnh An Giang.
- Vốn điều lệ thực góp: 510.929.990.000 đồng (Năm trăm mười tỷ, chín trăm hai mươi chín triệu, chín trăm chín mươi ngàn đồng).
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 0,31% tương ứng với 1.521.000.000 đồng

**4. Định hướng phát triển**

**4.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty**

Xây dựng Công ty WASECO trở thành doanh nghiệp có thương hiệu mạnh về xây lắp cấp thoát nước, đơn vị sản xuất và cung cấp nước sạch có uy tín, cung cấp dịch vụ văn phòng cho thuê có chất lượng, tiếp tục thực hiện đầu tư kinh doanh khai thác sử dụng hiệu quả quỹ đất hiện có, tập trung đầu tư có chiều sâu vào lĩnh vực SX cung cấp nước sạch xử lý rác thải, nước thải, năng lượng tái tạo... phù hợp với năng lực, nhu cầu của xã hội, duy trì được hiệu quả kinh tế ngắn và dài hạn, đảm bảo công ty phát triển ngày một bền vững.

**4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Đối với lĩnh vực xây lắp các công trình cấp thoát nước

Tiếp tục phát huy lợi thế về lĩnh vực chuyên ngành cấp thoát nước, luôn không ngừng cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và quản lý nhằm nâng cao chất lượng kỹ - mỹ thuật công trình, tạo ra những công trình cấp thoát nước với chất lượng tốt, thi công đúng tiến độ, đảm bảo an toàn, đóng góp vào việc phát triển và nâng cao đời sống kinh tế - xã hội.

Luôn xác định lĩnh vực cấp thoát nước và môi trường là sứ mệnh gắn liền với sự tồn tại và phát triển của Công ty.

▪ **Đối với lĩnh vực sản xuất nước sạch, năng lượng tái tạo.**

Khai thác có hiệu quả các nhà máy sản xuất nước sạch tại Đắk Nông và Kiên Giang, mở rộng sang các địa phương khác, thực hiện cấp nước an toàn, đảm bảo chất lượng nước theo tiêu chuẩn.

Tiếp tục đầu tư sản xuất nước sạch, các dự án sử dụng năng lượng tái tạo, xử lý nước thải, rác thải góp phần bảo vệ tài nguyên môi trường.

▪ **Đối với lĩnh vực kinh doanh vật tư, thiết bị chuyên ngành nước và vật liệu xây dựng**

Mở rộng quan hệ thương mại với đối tác là những hãng sản xuất vật tư thiết bị chuyên ngành nước nổi tiếng trên thế giới, làm đại lý và thực hiện nhập khẩu trực tiếp vật tư, thiết bị ngành nước cho các dự án cấp thoát nước trong cả nước.

Mở rộng kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng khác như sắt thép, xi măng, các vật tư làm biện pháp thi công trong xây dựng như coffa, cừ larsen... nhằm mở rộng và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

▪ **Đối với lĩnh vực bất động sản, văn phòng cho thuê**

Khai thác có hiệu quả diện tích văn phòng tại Tòa nhà WASECO số 10 Phở Quang, quận Tân Bình, TP HCM, cải tạo, nâng cấp các tiện ích để ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách thuê văn phòng.

Thực hiện đầu tư xây dựng dự án Khu phức hợp tại Quận 9, khai thác có hiệu quả diện tích thương mại tại dự án này.

**4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội, cộng đồng)**

Với đặc thù lĩnh vực hoạt động chính của công ty là thi công xây lắp các công trình cấp thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường, mục tiêu về môi trường của Công ty là cùng xã hội và cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường, đảm bảo đưa nước sạch đến với tất cả các vùng, miền của đất nước với chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia; thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn đúng quy trình, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của nhân dân cũng như các tổ chức, doanh nghiệp.

Áp dụng công nghệ mới trong thi công nhằm gia tăng tuổi thọ công trình, giảm thiểu ảnh hưởng tới sản xuất, đời sống và sinh hoạt của nhân dân, sử dụng vật liệu mới và công nghệ tiên tiến nhằm kiểm soát và giảm thiểu nhất việc thất thoát nước sạch.



Khai thác tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước mặt, giảm thiểu và chấm dứt việc khai thác nước ngầm.

## 5. Các rủi ro

Do lĩnh vực hoạt động chính của công ty là nhà thầu xây lắp, các quy trình tham gia đấu thầu, tổ chức thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán, điều kiện về bảo hành công trình rất chặt chẽ song việc thanh toán của Chủ đầu tư và nhà thầu chính khó khăn, nguy cơ bị chủ đầu tư chiếm dụng vốn, không có khả năng thanh toán do gặp khó khăn hoặc mất khả năng cân đối về tài chính.

Việc thi công các công trình cấp thoát nước trong khu dân cư, đô thị bị vướng nhiều công trình ngầm và hạ tầng kỹ thuật khác dưới lòng đất khiến tiến độ bị ảnh hưởng, khi có sự cố phải thông báo nhiều đơn vị để phối hợp thực hiện.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 kéo dài nên lĩnh vực cho thuê văn phòng bị ảnh hưởng, tiềm ẩn nhiều rủi ro do các khách hàng thu hẹp diện tích thuê, khó khăn dẫn đến phải trả lại mặt bằng trước hạn và giá thuê sụt giảm mạnh.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2020 so với năm 2019 như sau:

| ST<br>T | Chỉ tiêu                      | Đơn vị<br>tính | Kết quả<br>thực<br>hiện<br>2019 | Kế hoạch<br>2020 | Thực<br>hiện 2020 | Tỷ lệ %<br>so với KH<br>năm 2020 | Tỷ lệ so<br>với kết<br>quả năm<br>2019 |
|---------|-------------------------------|----------------|---------------------------------|------------------|-------------------|----------------------------------|----------------------------------------|
| 1       | Giá trị SXKD và ĐTPT          | Triệu đồng     | 457.217                         | 315.644          | 328.584           | 104%                             | 71,9%                                  |
| 2       | Doanh thu hợp nhất            | Triệu đồng     | 443.451                         | 245.527          | 289.433           | 117,9%                           | 65,3%                                  |
| 3       | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | Triệu đồng     | 30.291                          | 24.022           | 25.921            | 107,9%                           | 85,6%                                  |
| 4       | Nộp ngân sách                 | Triệu đồng     | 22.737                          | 15.000           | 24.075            | 160,5%                           | 105,9%                                 |
| 5       | Thu hồi công nợ               | Triệu đồng     | 398.609                         | 334.000          | 363.848           | 108,9%                           | 91,3%                                  |
| 6       | Cổ tức                        | %              | 15%                             | 12%              | 12%               | 100%                             | 80%                                    |

So với năm 2019, các chỉ tiêu về tổng giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận thực hiện trong năm 2020 đều thấp hơn so với năm 2019. Nguyên nhân dẫn đến kết quả này do hoạt động thi công xây lắp trong năm 2020 giảm 178 tỷ giá trị sản lượng, các dự án về hạ tầng kỹ thuật cấp thoát nước trong cả nước giảm cả về số lượng và quy mô, việc cạnh tranh trong đấu thầu rất gay gắt nên lĩnh vực thi công xây lắp

năm 2020 của công ty chỉ đạt 107,548 tỷ. Tuy vậy các lĩnh vực về kinh doanh cho thuê văn phòng, kinh doanh vật tư, sản xuất nước sạch đều có sự tăng trưởng so với năm 2019.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban điều hành

| Họ và Tên        | Chức vụ                   | Ngày/tháng/Năm sinh | Số CMND                                   |
|------------------|---------------------------|---------------------|-------------------------------------------|
| Nguyễn Duy Hùng  | UV HĐQT,<br>Tổng Giám Đốc | 25/11/1977          | 025089754 cấp ngày 25/3/2009 tại TP HCM.  |
| Chu Xuân Lăng    | Phó TGD                   | 13/6/1979           | 026126677 cấp ngày 27/11/2015 tại TP HCM  |
| Nguyễn Văn Tứ    | Phó TGD                   | 15/8/1964           | 024843545 cấp ngày 20/12/2007 tại TP HCM. |
| Nguyễn Duy Dương | Phó TGD                   | 20/12/1971          | 025055621 cấp ngày 16/12/2009 tại TP HCM  |
| Nguyễn Quốc Tuấn | Kế toán trưởng            | 27/02/1979          | 023461699, cấp ngày 01/7/2014 tại TP HCM  |

#### ▪ Ông Nguyễn Duy Hùng - Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty

- Giới tính : Nam.
- Ngày sinh : 25/11/1977
- Nơi sinh : Hà Nội.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- CMND số : 025089754 cấp ngày 25/3/2009 tại TP HCM.
- Địa chỉ thường trú : 11/8/2/90, Đường Đặng Thùy Trâm, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP HCM.
- Điện thoại cơ quan : (028) 38475166.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD, Thạc sĩ quản lý kinh tế.
- Chức vụ hiện nay : Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty
- Chức vụ ở tổ chức khác: Không
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 20.000 cổ phần, chiếm 0,15% cổ phần của Công ty.



- Đại diện sở hữu cổ phần của Tổng Công ty VIWASEEN tại WASECO: 2.464.000 CP, chiếm 18,67% CP của Công ty.

**Kinh nghiệm:** Ông Nguyễn Duy Hùng - Kỹ sư XD, Thạc sỹ kinh doanh và quản lý có kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công xây dựng, quản lý dự án, am hiểu chuyên môn, đã trải qua các vị trí Đội trưởng thi công, Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch, Phó Tổng giám đốc.

▪ **Ông Chu Xuân Lăng - Phó Tổng Giám Đốc**

- Giới tính : Nam.
- Ngày sinh : 13/6/1979
- Nơi sinh : Hưng Yên.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- CMND số : 026126677, cấp ngày 27/11/2015 tại TPHCM.
- Địa chỉ thường trú : 47/5 Đường số 9, Phường 16, Quận Gò Vấp, TP.HCM.
- Điện thoại cơ quan : (028) 38475166.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD, chuyên ngành Cấp thoát nước - Môi trường nước
- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ ở tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Gia Tân (tỉnh Đồng Nai).
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 7.970 cổ phần, chiếm 0,06% cổ phần của Công ty

**Kinh nghiệm:** Ông Chu Xuân Lăng - Kỹ sư Cấp thoát nước - Môi trường nước, có kinh nghiệm trong tư vấn thiết kế và chỉ đạo thi công các công trình cấp thoát nước, am hiểu chuyên môn, chuyên ngành cấp thoát nước, đã trải qua các vị trí Đội trưởng Đội thiết kế, Trợ lý Tổng giám đốc, Trưởng phòng Kỹ thuật - Đấu thầu.

▪ **Ông Nguyễn Văn Tứ - Phó Tổng Giám Đốc.**

- Giới tính : Nam.
- Ngày sinh : 15/8/1964.
- Nơi sinh : Nam Định.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- CMND số : 024843545, cấp ngày 20/12/2007 tại TP HCM.
- Địa chỉ thường trú : Số 6 Phạm Văn Bạch, Phường 15, Tân Bình, TP.HCM.

- Điện thoại cơ quan : (028) 38475166.
- Trình độ văn hóa : 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD chuyên ngành XD dân dụng và công nghiệp.
- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty.
- Chức vụ ở tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn và cấp nước Đông Nam Á - Mekong Rạch Giá (tỉnh Kiên Giang), Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển nhà Địa Lợi.
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 9.240 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần của Công ty

**Kinh nghiệm:** Ông Nguyễn Văn Tứ - Kỹ sư XD, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, am hiểu chuyên môn chuyên ngành, đã trải qua các vị trí Phó giám đốc công ty xây lắp, Trưởng phòng Kỹ thuật - Đấu thầu Công ty.

▪ **Ông Nguyễn Duy Dương - Phó Tổng Giám Đốc.**

- Giới tính : Nam.
- Ngày sinh : 20/12/1971
- Nơi sinh : Yên Bái.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- CMND số : 025055621 cấp ngày 16/12/2009 tại TP HCM.
- Địa chỉ thường trú : A 1 - 2 Ấp 1 Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TP.HCM.
- Điện thoại cơ quan : (028) 38475166
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD chuyên ngành XD dân dụng và công nghiệp.
- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ ở tổ chức khác: Không
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 5.000 cổ phần, chiếm 0,037% cổ phần của Công ty

**Kinh nghiệm:** Ông Nguyễn Duy Dương - Kỹ sư XD, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng và đầu tư dự án, am hiểu chuyên môn, đã trải qua các vị trí Trưởng phòng Kế hoạch, Phó Giám đốc Xí nghiệp, Trưởng phòng Kỹ thuật.

▪ **Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Kế toán trưởng Công ty**

- Giới tính : Nam.
- Ngày sinh : 27/02/1979
- Nơi sinh : Hà Tĩnh.
- Quốc tịch : Việt Nam.



- Dân tộc : Kinh.
- CMND số : 023461699, cấp ngày 01/7/2014 tại TP HCM.
- Địa chỉ thường trú : 557A/C4 Nguyễn Tri Phương, P.14, Q.10, TP.HCM.
- Điện thoại cơ quan : (028) 38475179.
- Trình độ văn hóa : 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Kế toán.
- Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin.
- Chức vụ ở tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Gia Tân (tỉnh Đồng Nai).
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 5.790 cổ phần, chiếm 0,043% cổ phần của Công ty.

**Kinh nghiệm:** Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Kế toán, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán - tài chính, am hiểu chuyên môn, đã trải qua các vị trí kế toán chi tiết, kế toán tổng hợp, Phó phòng Tài chính - Kế toán Công ty.

## **2.2. Những thay đổi nhân sự trong Ban điều hành năm 2020: Không.**

## **2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.**

Tổng số LĐ ký hợp đồng đến ngày 31/12/2020 là 125 người, trong đó LĐ nữ là 23 người. Số người tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN là 122 người, đạt 98,5%, do có 03 người là lao động đã nghỉ hưu hoặc hết tuổi lao động được công ty ký HĐLĐ. Thu nhập bình quân năm 2020 là 8.600.000 đồng/người/tháng.

Công ty luôn thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động về nâng lương, nâng bậc thợ, tham gia đầy đủ và kịp thời BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ phúc lợi khác. Năm 2020, Công ty đã chi lương bổ sung cho người lao động bằng 1,5 tháng lương bình quân trong năm và chi thêm từ quỹ khen thưởng từ 0,85 đến 1,7 tháng lương tùy theo danh hiệu thi đua người lao động được xét. Trong công ty không xảy ra tình trạng nợ lương, nợ bảo hiểm.

Do dịch bệnh Covid 19, Công ty đã chi tiền để người lao động tự tổ chức tham quan nghỉ mát với tổng số tiền là 1.421.800.000 đồng, ngoài ra các chế độ về khám sức khỏe định kỳ và mua bảo hiểm tai nạn được công ty duy trì và thực hiện tốt.

Công đoàn đã tổ chức tốt các hoạt động chăm lo, động viên và thăm hỏi kịp thời cho CBNV như mua quà Tết cho tất cả CBNV dịp Tết cổ truyền, tặng quà sinh nhật, thăm hỏi khi người lao động ốm đau, trợ cấp khó khăn đột xuất...

## **3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án**

### **3.1. Các khoản đầu tư lớn**

Năm 2020, Công ty chưa triển khai đầu tư dự án tại Quận 9 TP Hồ Chí Minh do vướng các thủ tục theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Công ty không thực hiện đầu tư tài chính và chào bán chứng khoán.

Công ty chỉ thực hiện đầu tư, cải tạo sửa chữa nhỏ trong Tòa nhà WASECO để duy trì chất lượng công trình và dịch vụ cho thuê văn phòng.

### 3.2. Các công ty con

#### 3.2.1. Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển nhà Địa Lợi:

DVT: VND

| Chỉ tiêu             | 31/12/2020     |
|----------------------|----------------|
| Tổng giá trị tài sản | 15.786.258.883 |
| Doanh thu thuần      | 163.636.368    |
| Lợi nhuận trước thuế | 68.191.724     |
| Lợi nhuận sau thuế   | 68.191.724     |

#### 3.2.2. Công ty cổ phần tư vấn và cấp nước Đông Nam Á – Mekong Rạch Giá:

DVT: VND

| Chỉ tiêu             | 31/12/2020      |
|----------------------|-----------------|
| Tổng giá trị tài sản | 187.862.527.102 |
| Doanh thu thuần      | 30.582.758.500  |
| Lợi nhuận trước thuế | (2.869.948.543) |
| Lợi nhuận sau thuế   | (2.869.948.543) |

### 3.3. Công ty liên kết.

#### 3.3.1. Công ty CP xây dựng cấp thoát nước số 12 (Viwaseen 12).

DVT: VND

| Chỉ tiêu             | 31/12/2020      |
|----------------------|-----------------|
| Tổng giá trị tài sản | 111.074.504.275 |
| Doanh thu thuần      | 34.763.437.463  |
| Lợi nhuận trước thuế | (9.436.136.197) |
| Lợi nhuận sau thuế   | (8.653.676.656) |

#### 3.3.2. Công ty CP xây dựng cấp thoát nước số 15 (Viwaseen 15): Đang ngưng hoạt động

#### 3.3.3. Công ty CP Khoan và Xây Lắp Cấp Thoát Nước (Viwaseen 11).

DVT: VND

| Chỉ tiêu             | 31/12/2020     |
|----------------------|----------------|
| Tổng giá trị tài sản | 23.529.914.797 |
| Doanh thu thuần      | 14.758.659.038 |
| Lợi nhuận trước thuế | 175.937.176    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 146.521.747    |



**3.3.4. Công ty cổ phần Điện Nước An Giang****ĐVT: VND**

| <b>Chỉ tiêu</b>      | <b>31/12/2020</b> |
|----------------------|-------------------|
| Tổng giá trị tài sản | 1.471.811.213.853 |
| Doanh thu thuần      | 1.846.071.149.143 |
| Lợi nhuận trước thuế | 160.218.081.161   |
| Lợi nhuận sau thuế   | 128.057.828.116   |

**4. Tình hình tài chính 2 năm gần nhất****4.1. Tình hình tài chính****ĐVT: VND**

| <b>STT</b> | <b>Chỉ tiêu</b>            | <b>Năm 2020</b> | <b>Năm 2019</b> | <b>Tỷ lệ tăng giảm</b> |
|------------|----------------------------|-----------------|-----------------|------------------------|
| 1          | Tổng giá trị tài sản       | 657.156.655.204 | 676.690.413.755 |                        |
| 2          | Doanh thu thuần            | 289.433.027.748 | 443.451.953.625 |                        |
| 3          | Lợi nhuận từ hoạt động KD  | 25.748.762.222  | 25.759.182.676  |                        |
| 4          | Lợi nhuận khác             | 172.999.635     | 4.532.159.624   |                        |
| 5          | Lợi nhuận trước thuế       | 25.921.761.857  | 30.291.342.300  |                        |
| 6          | Lợi nhuận sau thuế         | 19.127.237.210  | 23.004.055.435  |                        |
| 7          | Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức |                 | 15%             |                        |

**4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Các chỉ tiêu</b>                                          | <b>ĐVT</b> | <b>Năm 2020</b> | <b>Năm 2019</b> | <b>Ghi chú</b> |
|--------------------------------------------------------------|------------|-----------------|-----------------|----------------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán                           |            |                 |                 |                |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)              | Lần        | 1,28            | 1,25            |                |
| + Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn | Lần        | 1,14            | 1,2             |                |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn                                    |            |                 |                 |                |
| + Hệ số Nợ = Tổng nợ phải thu / Tổng tài sản                 | %          | 28%             | 34%             |                |
| + Hệ số Nợ = Tổng nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu               | Lần        | 2,2             | 2,23            |                |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động                            |            |                 |                 |                |
| + Doanh thu thuần / Tổng tài sản                             | %          | 44              | 65              |                |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời                             |            |                 |                 |                |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần                 | %          | 7               | 5,19            |                |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu                  | %          | 9               | 11              |                |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản                    | %          | 3               | 3,4             |                |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần  | %          | 9               | 5,8             |                |

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu****5.2. Cổ phần**

Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 13.200.000 cổ phần. Trong đó:

- Số cổ phần chuyển nhượng tự do 13.200.000.
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không.

**5.3. Cơ cấu cổ đông (thời điểm chốt gần nhất)**

(Ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2020 là ngày 26/3/2021).

Căn cứ danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập vào ngày 26/3/2021, cơ cấu cổ đông sở hữu chứng khoán của công ty như sau:

**5.3.1. Phân theo tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ)**

| Stt      | Cổ đông                                                                | Địa chỉ                                   | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ       |
|----------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------|-------------|
| <b>A</b> | <b>Cổ đông lớn (chiếm từ 5% vốn điều lệ trở lên)</b>                   |                                           | <b>7.920.000</b>  | <b>60%</b>  |
| 1.       | Tổng công ty Đầu tư XD Cấp thoát nước & Môi trường Việt Nam (VIWASEEN) | 52 Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP Hà Nội     | 7.920.000         | 60%         |
| 2.       | Đỗ Thị Thanh Nhã                                                       | Thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, Hà Nam | 783.700           | 5,94%       |
| <b>B</b> | <b>Cổ đông nhỏ</b>                                                     |                                           |                   |             |
| 3.       | 392 cổ đông nhỏ                                                        |                                           | 4.496.300         | 34,06%      |
|          | <b>Tổng cộng</b>                                                       |                                           | <b>13.200.000</b> | <b>100%</b> |

**5.3.2. Phân theo thành phần sở hữu**

| TT | Cổ đông                              | Số CP     | Số cổ đông | Tỷ trọng |
|----|--------------------------------------|-----------|------------|----------|
| 1  | Cổ đông là tổ chức                   | 7.920.000 | 01         | 60%      |
| 2  | Cổ đông là TVHĐQT, BKS, Ban TGD, KTT | 90.879    | 12         |          |
| 3  | Cổ đông là CBCNV                     | 842.458   | 24         |          |
| 4  | Cổ đông bên ngoài WASECO             |           |            |          |
|    | <i>a. Tổ chức trong nước</i>         | 1.047.507 | 14         |          |



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**

| TT | Cổ đông                      | Số CP             | Số cổ đông | Tỷ trọng |
|----|------------------------------|-------------------|------------|----------|
|    | <i>b. Cá nhân trong nước</i> | 3.231.616         | 326        |          |
|    | <i>c. Tổ chức nước ngoài</i> | 43.600            | 07         |          |
|    | <i>d. Cá nhân nước ngoài</i> | 23.940            | 10         |          |
|    | <b>Tổng cộng</b>             | <b>13.200.000</b> | <b>394</b> |          |

**5.4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Trong năm 2020, Công ty không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

**5.5. Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

SL cổ phiếu quỹ hiện tại: 03 cổ phiếu quỹ và không giao dịch trong năm 2020.

**5.6. Các chứng khoán khác: Không**

Trong năm 2020, Công ty không phát hành thêm chứng khoán.

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty****6.2. Tác động lên môi trường**

Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp: Không

Tổng phát thải khí nhà kính gián tiếp: Bao gồm dầu chạy máy phát điện khi mất điện lưới, khí thải ra do hệ thống máy lạnh Tòa nhà hoạt động

**6.3. Quản lý nguồn nguyên vật liệu****❖ Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:**

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Công ty là thi công xây lắp các công trình cấp thoát nước và hạ tầng kỹ thuật, vì thế Công ty mua nguyên vật liệu như sắt, thép, xi măng, ống cấp thoát nước và phụ tùng đi kèm các loại để thi công và mua các vật tư thiết bị có sẵn như bơm, van, hệ thống điều khiển tự động... để lắp đặt vào các công trình.

**❖ Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: KHÔNG.****6.4. Tiêu thụ năng lượng****❖ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.**

Công ty tiêu thụ trực tiếp năng lượng điện cho chiếu sáng và máy móc thiết bị văn phòng, hệ thống cơ điện kỹ thuật của Tòa nhà WASECO phục vụ hoạt động của văn phòng công ty và các đơn vị thuê văn phòng năm 2020 của Công ty tại Tòa nhà WASECO là: 4.491.738 KWH (giảm 438.059 KWH) so với năm 2019 (Năm 2019 là 4.929.797 KWH).

Đối với các công trường thi công, công ty tiêu thụ năng lượng điện cho mục đích chiếu sáng và hoạt động của máy móc thiết bị trên công trường.

❖ **Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: KHÔNG.**

❖ **Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng** (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); **KHÔNG.**

6.5. **Tiêu thụ nước:** (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

❖ **Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.**

Đối với văn phòng công ty và các đơn vị trực thuộc khác, công ty sử dụng nguồn nước sạch do công ty cấp nước địa phương cung cấp.

Tổng lượng nước sạch tiêu thụ trong năm 2020 cho văn phòng công ty và gần 120 công ty/văn phòng đại diện đặt tại Tòa nhà WASECO là 38.085 m<sup>3</sup> (giảm 1.854 m<sup>3</sup>) so với năm 2019 (năm 2019 là 39.939 m<sup>3</sup>). Lượng nước này chỉ sử dụng cho sinh hoạt, không sử dụng để sản xuất, chế biến ra các sản phẩm khác.

Công ty sở hữu một nhà máy sản xuất nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất tại thị trấn Đắk Mil huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, công suất 2.500 m<sup>3</sup>/ngày đêm. Nhà máy lấy nguồn nước mặt tại Hồ Tây huyện Đắk Mil qua xử lý theo quy trình công nghệ rồi truyền tải qua hệ thống đường ống cung cấp đến từng hộ dân và cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện Đắk Mil. Năm 2020, Nhà máy sản xuất 573.040 m<sup>3</sup> nước sạch.

Ngoài ra, Công ty góp 89,75% vốn điều lệ Công ty CP Đông Nam á – Mekong Rạch Giá xây dựng Nhà máy nước Nam Rạch Giá, sản xuất nước sạch bán sỉ qua đồng hồ cho Công ty cấp nước Rạch Giá. Năm 2020, NMN Nam Rạch Giá sản xuất 5.125.546 m<sup>3</sup>, tăng 1.486.588 m<sup>3</sup> so với năm 2019 (năm 2019 sản xuất được 3.638.958 m<sup>3</sup>).

❖ **Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: KHÔNG**

#### 6.6. **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Công ty đã thực hiện các quy định của Luật Bảo vệ môi trường, có đề án bảo vệ môi trường tại Tòa nhà WASECO, thực hiện đo lường định kỳ các thông số môi trường trong Tòa nhà, có báo cáo giám sát môi trường định kỳ 6 tháng/lần.

Công ty đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải, công suất 100 m<sup>3</sup>/ngày đêm, được cấp phép xả thải, đang vận hành ổn định, tuân thủ theo quy định của Bảo vệ môi trường.

Số lần bị xử phạt vi phạm do không thực hiện một trong các nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường: 00 lần.

#### 6.7. **Chính sách liên quan đến người lao động.**

❖ **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.**



Năm 2020, số lượng lao động bình quân là 245 người, trong đó lao động thuê ngoài ngắn hạn là 120 người, số lao động dài hạn là 125 người, với mức lương bình quân là 8,6 triệu đồng/người/tháng.

❖ **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn người lao động.**

Công ty luôn thực hiện tốt các quyền lợi của người lao động và các chế độ phúc lợi theo quy định của Bộ luật Lao động và Thỏa ước Lao động tập thể. Tất cả người lao động ký hợp đồng đều được công ty tham gia BHXH, BHYT, BHTN. Công ty trả lương đầy đủ, kịp thời, đảm bảo các trợ cấp thai sản, ốm đau... cho người lao động.

Công ty đã trang bị, cấp phát bảo hộ lao động cho tất cả các công nhân tham gia thi công trên công trường, bao gồm cả nhà thầu phụ, trang bị đồng phục cho Bảo vệ và giữ xe trong Tòa nhà. Thực hiện diễn tập phòng cháy chữa cháy hằng năm tại Tòa nhà WASECO.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho Người lao động mỗi năm 1 lần theo quy định.

❖ **Hoạt động đào tạo người lao động**

Công ty thực hiện chế độ làm việc 5 ngày/tuần (40 giờ/tuần) đối với hầu hết các lao động, riêng bộ phận bảo vệ Tòa nhà và kỹ thuật Tòa nhà làm việc theo chế độ 5 ngày/tuần (48 giờ/tuần). Người lao động trực vào ngày nghỉ cuối tuần được nghỉ bù vào thời gian trong tuần.

Công ty có kỹ sư chuyên trách về an toàn lao động. Tại mỗi công trường thi công, Công ty đều tổ chức cho CBNV trên công trường được học an toàn lao động, phòng chống cháy nổ. Tất cả các thành viên trong đội phòng cháy chữa cháy, nhân viên bảo vệ, giữ xe của công ty đều được đào tạo về các kỹ năng phòng cháy chữa cháy và thoát hiểm và được cấp chứng chỉ theo quy định.

Công ty đã ban hành sổ tay an toàn dành cho loại hình công việc thi công xây dựng ngoài công trường và loại hình văn phòng.

Các cán bộ, kỹ sư và công nhân của công ty được đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ phù hợp.

**6.8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Khi thi công các công trình, sản xuất nước sạch và thực hiện hoạt động SXKD khác tại các địa phương, Công ty đều nộp vào ngân sách các địa phương các loại thuế theo quy định.

Hàng năm, Công ty đều phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy địa phương phổ biến các kiến thức về phòng cháy chữa cháy cho CBNV làm việc trong Tòa nhà, tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy tại Tòa nhà WASECO nhằm huấn luyện, trang bị các kiến thức và các kỹ năng xử lý trong các tình huống giả định có cháy nổ tại Tòa nhà.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả SXKD năm 2020**

##### **1.1. Phân tích tổng quan về hoạt động SXKD của Công ty**

Hoạt động của công ty năm 2020 chủ yếu trên bốn lĩnh vực chính, gồm: Thi công xây lắp, sản xuất kinh doanh nước sạch, kinh doanh cho thuê văn phòng, kinh doanh vật tư thiết bị.

Năm 2020 doanh thu của công ty thực hiện được 289,433 tỷ/245,527 tỷ kế hoạch, đạt 117,8%, cơ cấu doanh thu các lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực thi công xây lắp: 103,685 tỷ/ 289,433 tỷ, chiếm 35,8% tổng doanh thu.
- Lĩnh vực cho thuê VP và các dịch vụ đi kèm: 86,811 tỷ/ 289,433 tỷ, chiếm 30% tổng doanh thu.
- Lĩnh vực KD vật tư thiết bị: 56,701 tỷ/ 289,433 tỷ, chiếm 19,6% tổng doanh thu.
- Lĩnh vực SX nước sạch: 36,177 tỷ/ 289,433 tỷ, chiếm 12,5% tổng doanh thu.

Doanh thu xây lắp của công ty năm 2020 là 103,685 tỷ, chiếm tỷ trọng 35,8% tổng doanh thu, so với năm 2019 là 319,860 tỷ, giảm 216 tỷ. Lĩnh vực này luôn là lĩnh vực hoạt động chính có tính truyền thống của công ty, sử dụng phần lớn lực lượng cán bộ và người lao động. Tuy nhiên hoạt động này hiện gặp nhiều khó khăn, hiệu quả các gói thầu rất thấp, có rủi ro lớn trong thi công, thanh quyết toán, thu hồi vốn...

Doanh thu kinh doanh cho thuê văn phòng và các dịch vụ đi kèm năm 2020 là 86,811 tỷ, chiếm tỷ trọng 30%, so với năm 2019 là 73,932 tỷ, tăng 12,879 tỷ, đứng vị trí thứ 2. Lĩnh vực này hàng năm đều có sự tăng trưởng tốt. Tổng diện tích sàn khai thác thương mại văn phòng cho thuê khoảng 20.931 m<sup>2</sup>, tỷ lệ cho thuê luôn đạt trên 90% tổng diện tích sàn thương mại. Kết quả kinh doanh văn phòng góp phần quan trọng vào hiệu quả SXKD chung của công ty, tạo ra nguồn thu ổn định với hiệu quả cao.

Doanh thu KD vật tư thiết bị nội địa năm 2020 là 56,7 tỷ, chiếm tỷ trọng 19,6%, so với năm 2019 là 20,6 tỷ, tăng 36,1 tỷ, đứng thứ 3 về giá trị thực hiện. Tuy vậy hoạt động kinh doanh này cũng gặp nhiều khó khăn về thị trường, cạnh tranh khốc liệt về giá, chủng loại sản phẩm còn hạn chế.

Doanh thu SXKD nước sạch năm 2020 là 36,177 tỷ, chiếm tỷ trọng 12,5%, so với năm 2019 là 27,3 tỷ, tăng 8,877 tỷ, đứng thứ 4 về giá trị thực hiện. Lĩnh vực này ngày càng ổn định, phù hợp với định hướng phát triển bền vững, nâng cao giá trị thương hiệu công ty chuyên ngành nước.

Với kết quả đạt được 2020 và định hướng trong thời gian tới, công ty hướng tới thay đổi cơ cấu sản xuất kinh doanh, duy trì hoạt động xây lắp chiếm tỷ lệ ở



mức từ 30-50% tổng giá trị sản lượng và doanh thu, tăng tỷ lệ lĩnh vực kinh doanh cho thuê văn phòng, sản xuất kinh doanh nước sạch và kinh doanh khác, dịch vụ khác đảm bảo cho Công ty phát triển ổn định trong hiện tại và bền vững trong tương lai.

## **1.2. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong quản trị doanh nghiệp và kiện toàn bộ máy quản lý**

Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty luôn được kiện toàn phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Mọi công tác tổ chức đều xuất phát từ yêu cầu sản xuất kinh doanh, công tác quản trị doanh nghiệp thường xuyên đổi mới trong mọi lĩnh vực, chất lượng quản trị doanh nghiệp đã được nâng cao một bước, các nguồn lực được sử dụng hiệu quả, quyền lợi của người lao động, cổ đông được chú trọng quan tâm bảo vệ. Công ty luôn chú trọng cắt giảm các chi phí quản lý gián tiếp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tránh mọi rủi ro ...tập trung nguồn nhân vật lực vào các lĩnh vực chiến lược.

Từ yêu cầu sản xuất, Công ty đã chủ trương phân cấp giao cho Tổng giám đốc có toàn quyền chủ động việc thành lập mới, sáp nhập các Đội xây lắp, thực hiện quản lý các Đội theo Quy chế... Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện rà soát về cơ cấu, bố trí nhân sự các phòng, ban, thực hiện tinh giảm cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ, tiết giảm chi phí, phát huy tối đa sở trường, năng lực, hiệu quả công tác của cán bộ, nhân viên.

## **2. Tình hình tài chính**

### **2.1. Tình hình tài sản:**

| <b>Chỉ tiêu</b>                       | <b>ĐVT: VNĐ</b>        |                        |
|---------------------------------------|------------------------|------------------------|
|                                       | <b>31/12/2019</b>      | <b>31/12/2020</b>      |
| <b>I. Tài sản ngắn hạn</b>            | <b>282.049.856.434</b> | <b>270.411.752.757</b> |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 30.610.837.651         | 51.841.712.958         |
| 2. Đầu tư tài chính ngắn hạn          | 222.000.000            | 222.000.000            |
| 3. Các khoản phải thu ngắn hạn        | 234.420.854.109        | 183.230.561.152        |
| 4. Hàng tồn kho                       | 10.619.126.806         | 29.001.657.755         |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác              | 6.177.037.868          | 6.115.820.892          |
| <b>II. Tài sản dài hạn</b>            | <b>394.640.557.321</b> | <b>386.744.902.447</b> |
| 1. Tài sản cố định                    | 188.005.384.244        | 190.381.528.484        |
| 2. Bất động sản đầu tư                | 148.487.475.368        | 141.761.440.076        |
| 3. Tài sản dở dang dài hạn            | 39.202.944.412         | 32.624.577.019         |

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC (WASECO)**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**

|                             |                        |                        |
|-----------------------------|------------------------|------------------------|
| 4. Đầu tư tài chính dài hạn | 15.267.643.111         | 18.986.305.998         |
| 5. Tài sản dài hạn khác     | 3.677.110.186          | 2.991.050.870          |
| <b>Tổng cộng tài sản</b>    | <b>676.690.413.755</b> | <b>657.156.655.204</b> |

+ Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020, tổng giá trị tài sản giảm 19,5 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ 3% chủ yếu do công nợ phải thu giảm điều này thể hiện trong năm công ty đã thực hiện tốt công tác thanh quyết toán và thu hồi nợ các công trình.

+ Kết cấu tài sản của công ty thì tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng/ tổng tài sản (59%), điều này phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của công ty như: Công ty cổ phần Tư vấn và cấp nước Đông Nam Á - Mekong Rạch Giá đầu tư thêm hệ thống điện năng lượng mặt trời; dự án Tòa nhà khu C - WASECO tại số 10 Phồ Quang, Phường 2, quận Tân Bình hoàn thành đi vào hoạt động ....

**2.1. Tình hình nợ phải trả**

DVT: VND

| <b>Nợ phải trả</b>                 | <b>31/12/2020</b>      | <b>31/12/2019</b>      |
|------------------------------------|------------------------|------------------------|
| <b>I. Nợ ngắn hạn</b>              | <b>211.820.301.383</b> | <b>225.708.050.770</b> |
| 1. Vay và nợ ngắn hạn              | 11.448.545.283         | 10.686.368.099         |
| 2. Phải trả người bán              | 136.665.102.067        | 140.016.343.906        |
| 3. Người mua trả tiền trước        | 18.927.506.922         | 887.353.856            |
| 4. Thuế và các khoản phải nộp NSNN | 2.642.058.146          | 6.864.025.849          |
| 5. Phải trả người lao động         | 2.280.763.571          | 3.571.876.558          |
| 6. Quỹ khen thưởng và phúc lợi     | 1.385.327.191          | 2.077.494.931          |
| 7. Chi phí phải trả                | 10.941.340.934         | 25.765.764.193         |
| 8. Phải trả ngắn hạn khác          | 23.667.996.573         | 35.838.823.378         |
| 9. Dự phòng phải trả ngắn hạn      | 3.861.660.696          |                        |



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**

|                  |                        |                        |
|------------------|------------------------|------------------------|
| II. Nợ dài hạn   | 239.934.042.565        | 242.110.288.938        |
| <b>TỔNG CỘNG</b> | <b>451.754.343.948</b> | <b>467.818.339.708</b> |

+ Nợ phải trả cuối năm 2020 giảm 16 tỷ,đ tương ứng giảm 3% (trong đó nợ ngắn hạn giảm 13 tỷ; nợ dài hạn giảm 3 tỷ).

**Nguyên nhân:** Chủ yếu do trong năm các công trình thi công trong giai đoạn quyết toán nên công ty đã thực hiện hoàn nhập các khoản chi phí phải trả, ngoài ra công ty cũng đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế vào NSNN.

+ Khả năng thanh toán của doanh nghiệp thể hiện năng lực về tài chính có được để đáp ứng nhu cầu thanh toán các khoản nợ. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2020 là  $1.28 > 1$  cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của Công ty tốt và có xu hướng tốt hơn năm 2019.

+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu cho biết tỷ lệ giữa hai nguồn vốn cơ bản là : nợ và vốn chủ sở hữu. tỷ lệ này năm 2020: 2.2 lần. tỷ lệ này giảm so với năm 2019. Trong năm công ty đã kiểm soát tốt các khoản nợ.

### 3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

#### ❖ Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2021

| TT | Chỉ tiêu                              | ĐVT        | Năm 2021 |
|----|---------------------------------------|------------|----------|
| 1  | Tổng giá trị SXKD & Đầu tư phát triển | Tỷ đồng    | 358,353  |
| 2  | Tổng doanh thu hợp nhất.              | Tỷ đồng    | 337,0    |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất.        | Tỷ đồng    | 29,9     |
| 4  | Nộp ngân sách                         | Tỷ đồng    | 18,0     |
| 5  | Thu nhập bình quân/người /tháng       | Triệu đồng | 8,6      |
| 6  | Cổ tức ( %)                           | %          | 15%      |

#### ❖ Các mục tiêu cụ thể:

- Tiếp tục phân đầu thực hiện tăng trưởng giá trị SXKD và đầu tư phát triển hàng năm theo kế hoạch giai đoạn 2018-2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; giảm dần tỷ trọng lĩnh vực xây lắp giữ ở mức khoảng 30 - 50%, tăng dần tỷ trọng SXKD lĩnh khác, trọng tâm là sản xuất kinh doanh nước sạch, cho thuê văn phòng, đảm bảo doanh thu ổn định, tăng trưởng gắn liền với chất lượng, hiệu quả; đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, thu nhập

- bình quân hàng năm của người lao động tăng; duy trì cổ tức cho cổ đông từ 12-15%/năm.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý điều hành, quản lý thi công xây lắp các công trình nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, nâng cao năng lực cạnh tranh.
  - Duy trì, nâng cấp các dịch vụ, tiện ích trong Tòa nhà WASECO, đảm bảo khai thác tối đa diện tích sàn thương mại để Tòa nhà WASECO là nơi đặt văn phòng làm việc an toàn và hiệu quả của các đơn vị.
  - Chủ động nắm bắt chủ trương chính sách của Nhà nước, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền, xây dựng phương án tài chính... thực hiện hoàn tất các thủ tục pháp lý nhằm triển khai khởi công đầu tư xây dựng dự án Khu phức hợp tại Quận 9 trong thời gian sớm nhất.
  - Tập trung các nguồn lực, tìm hiểu công nghệ, cơ hội đầu tư vào lĩnh vực xử lý nước thải, rác thải, năng lượng tái tạo có tính bền vững mà thị trường và xã hội yêu cầu, phù hợp với nguồn lực của công ty.
  - Thông qua Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác có ý kiến kịp thời về các vấn đề liên quan, đảm bảo hiệu quả đồng vốn đầu tư.

**4. Giải trình của Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): KHÔNG**

**5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.**

**5.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, rác thải).**

Tại Tòa nhà WASECO và văn phòng làm việc của các đơn vị trực thuộc, Công ty chỉ sử dụng nước cho sinh hoạt, không sử dụng để sản xuất, chế biến ra các sản phẩm khác. Công ty nộp tiền phí xử lý nước thải đầy đủ theo thông báo của đơn vị cấp nước.

Công ty chỉ sử dụng điện chủ yếu cho chiếu sáng, thiết bị văn phòng và hệ thống cơ điện - kỹ thuật và máy lạnh trong văn phòng.

Rác thải sinh hoạt được Công ty ký hợp đồng với Công ty môi trường đô thị quận Tân Bình, thu gom rác hàng ngày, sau đó đơn vị này vận chuyển đến bãi rác và đến nơi xử lý theo quy định của thành phố.

Rác thải nguy hại của công ty chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang, được công ty ký hợp đồng với Công ty môi trường đô thị TP Hồ Chí Minh. Đơn vị này thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý định kỳ 1 năm/ 2 lần.

Khí thải: Khi hệ thống điện lưới bị cúp, Công ty chạy máy phát điện, thải ra môi trường khí CO<sub>2</sub>.

Đánh giá chung: Việc tiêu thụ điện, nước và thải rác của công ty tuân thủ các quy định, không gây ô nhiễm môi trường.

**5.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**



Người lao động ngày càng có ý thức hơn trong việc sử dụng hợp lý, tiết kiệm năng lượng (điện, nước), giấy, nguyên - nhiên vật liệu trong sản xuất và tiêu dùng khác với mục tiêu hạn chế thấp nhất việc tiêu thụ năng lượng, nguyên - nhiên liệu, qua đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế gây tác động xấu tới môi trường xung quanh.

Công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm của Người sử dụng lao động theo quy định của Luật Lao động, các quy định khác và Thỏa ước Lao động tập thể.

### **5.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Trong quá trình tổ chức thi công, hoạt động kinh doanh cho thuê văn phòng và các hoạt động kinh doanh khác, công ty luôn tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn, vệ sinh công trường, có hàng rào bảo vệ và che chắn riêng cho khu vực thi công cùng các biển cảnh báo, việc đào đường đều xin giấy phép và hoàn trả tái lập mặt đường theo quy định nhằm đảm bảo an toàn giao thông và mỹ quan đô thị; thực hiện xử lý nước thải trước khi xả thải theo quy định.

Năm 2020, Công ty đã tổ chức hiến máu và vận động CBNV trong Tòa nhà WASECO hiến máu nhân đạo, có khoảng 220 người hiến máu với tổng lượng máu hiến khoảng 50.000 ml.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của công ty**

Năm 2020, dịch bệnh Covid 19 xảy ra trên toàn cầu làm ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD của công ty. Xác định trong thời gian ngắn hạn dịch bệnh chưa thể chấm dứt, Hội đồng quản trị đã linh hoạt chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình mới. Trong phạm vi thẩm quyền, HĐQT luôn luôn sâu sát từng lĩnh vực SXKD của công ty, kịp thời cho ý kiến chỉ đạo đối với Ban điều hành và các giải pháp tháo gỡ khó khăn đối với từng lĩnh vực hoạt động đảm bảo mang lại kết quả và lợi ích tốt nhất, hạn chế tác động trực tiếp của dịch bệnh đến các hoạt động như xây lắp, kinh doanh cho thuê văn phòng, đồng thời đưa ra các giải pháp cụ thể tăng sản lượng, doanh thu các lĩnh vực có lợi ít bị tác động, đảm bảo tổng thể các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

Lĩnh vực xây lắp là hoạt động chính của Công ty, luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm cho phần lớn CBNV. Tuy nhiên những năm gần đây sản lượng, doanh thu lĩnh vực này có chiều hướng giảm. Năm 2020 doanh thu xây lắp của công ty là 103,685, chiếm tỷ trọng 35,8% tổng doanh thu, so với năm 2019 giảm 216 tỷ đồng. Hoạt động này hiện gặp nhiều khó khăn trong cạnh tranh, hiệu quả thi công thấp, tiềm ẩn rủi ro lớn trong thi công, thanh quyết toán, thu hồi vốn..



Lĩnh vực cho thuê văn phòng trong năm qua bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid 19. Công ty đã chia sẻ những khó khăn với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh như giảm giá thuê cơ thời hạn, chấm dứt hợp đồng trước hạn không áp dụng chế tài phạt hợp đồng, giãn nợ... để cùng khách hàng vượt qua khó khăn. Với các giải pháp đồng bộ và phù hợp, sự nỗ lực của CBNV Công ty, mặc dù bị ảnh hưởng nhưng doanh thu hoạt động cho thuê văn phòng và các dịch đi kèm năm 2020 là 86,81 tỷ, chiếm tỷ trọng 30%, so với năm 2019 tăng 12,88 tỷ, đứng vị trí thứ 2 trong hoạt động của công ty.

Với việc đầu tư 2 nhà máy sản xuất nước sạch trong đó nhà máy huyện Đắk Mil - Đắk Nông do Công ty đầu tư 100% vốn, nhà máy nước tại Rạch Giá - Kiên Giang công ty góp vốn 89,75% vốn, 2 nhà máy này đang khai thác tốt theo kế hoạch đề ra đã góp phần quan trọng làm thay đổi cơ cấu sản xuất kinh doanh của công ty, tạo tiền đề để Công ty phát triển ổn định bền vững, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển lâu dài Của công ty.

Lĩnh vực kinh doanh vật tư thiết bị nội địa năm 2020 đạt 56,7 tỷ doanh thu tăng 36,1 tỷ so với năm 2019. Tuy nhiên hoạt động kinh doanh này gặp nhiều khó khăn về thị trường, cạnh tranh khốc liệt về giá, chủng loại sản phẩm còn hạn chế.

Công tác tài chính của công ty luôn lành mạnh, đảm bảo nguồn vốn lưu động, trung và dài hạn cho SXKD và ĐT phát triển. Tình hình tài chính, tín dụng của Công ty luôn ổn định, được Ngân hàng và đối tác tin tưởng.

Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động SXKD của công ty đang đi đúng định hướng phát triển. Những năm gần đây, công ty đã có sự đa dạng trong cơ cấu sản xuất kinh doanh theo hướng giảm dần tỷ trọng xây lắp, tăng dần tỷ trọng dịch vụ kinh doanh dịch vụ văn phòng cho thuê và sản xuất nước sạch, đảm bảo sự phát triển bền vững, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh mang lại quyền và lợi ích cao hơn cho cổ đông.

Về trách nhiệm với cộng đồng và xã hội: Công ty luôn đề cao trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, nộp thuế đầy đủ cho Nhà nước, tuân thủ pháp luật về môi trường, không gây tổn hại đến môi trường thiên nhiên.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc**

Năm 2020, trước diễn biến dịch bệnh Covid 19 rất phức tạp và khó lường, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng trong điều hành sản xuất kinh doanh, tập trung đẩy mạnh các lĩnh vực ít bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, chú trọng công tác thu hồi vốn, giảm nợ xấu, nợ khó đòi, tiết giảm các chi phí quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tập trung nguồn nhân lực để giải quyết các vấn đề tồn đọng.

Tổng giám đốc đã cố gắng đảm bảo các chế độ về lương, thưởng và phúc lợi khác cho CBNV như khám sức khỏe, tham quan nghỉ mát, thưởng tết..., thực hiện nộp thuế đầy đủ cho Nhà nước.

Tổng giám đốc giao nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Tổng giám đốc, Trưởng phòng ban công ty đi liền với trách nhiệm và tiền lương, thưởng xuyên rà soát nội



dung giao việc của từng vị trí cán bộ điều hành, quản lý. Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ, các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT luôn được Tổng giám đốc báo cáo và xin ý kiến HĐQT trước khi thực hiện, đồng thời tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Các cán bộ quản lý phòng ban và đơn vị trực thuộc công ty có tinh thần trách nhiệm, có chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm quản lý, am hiểu công việc, gắn bó với công ty, phát huy năng lực, sở trường, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Công ty WASECO là đơn vị có truyền thống và kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp thoát nước. Hội đồng quản trị tiếp tục xác định phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trên các lĩnh vực trọng yếu gồm: thi công xây lắp các công trình cấp thoát nước, đầu tư phát triển các dự án sản xuất nước sạch, kinh doanh vật tư, kinh doanh cho thuê văn phòng, khai thác quỹ đất công ty đang quản lý để xây dựng nhà ở, khu thương mại, văn phòng, đầu tư vào lĩnh vực xử lý rác thải, nước thải, năng lượng tái tạo... phù hợp với năng lực, nhu cầu của xã hội, duy trì được hiệu quả kinh tế ngắn và dài hạn, nâng cao đời sống người lao động và mang lại lợi ích cho cổ đông.

Căn cứ vào diễn biến thị trường Hội đồng quản trị luôn bám thực tế, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty để đảm bảo thực hiện được các kế hoạch và mục tiêu đưa ra. Để đạt được các yêu cầu này, việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu SXKD, khai thác có hiệu quả Tòa nhà văn phòng cho thuê, áp dụng kỹ thuật, công nghệ trong thi công xây lắp các công trình, kiểm soát tốt chất lượng nước sạch, hạn chế thấp nhất tỷ lệ thất thoát nước sạch nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Căn cứ kết quả thực hiện trong năm 2020 và tình hình thực tế, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua với các chỉ tiêu như sau:

| TT | Các chỉ tiêu                  | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2020 | KH năm 2021 | KH 2020 so với kết quả 2019 |
|----|-------------------------------|-------------|--------------------|-------------|-----------------------------|
| 1  | Giá trị SXKD và ĐTPT          | Tỷ đồng     | 328,584            | 358,353     | 109%                        |
| 2  | Doanh thu hợp nhất            | Tỷ đồng     | 289,433            | 337,0       | 116,4%                      |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | Tỷ đồng     | 25,891             | 29,9        | 112%                        |
| 4  | Nộp ngân sách                 | Tỷ đồng     | 24                 | 18,0        | 75%                         |
| 6  | Cổ tức                        | %           | 12%                | 15%         | 125%                        |

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY****1. Hội đồng quản trị****1.1 Thành viên và cơ cấu của HĐQT**

1. Ông Nguyễn Đức Bôn : Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Ngọc Cương: Phó Chủ tịch HĐQT (Đến ngày 21/9/2020)
3. Ông Vũ Đoàn Chung : Phó Chủ tịch HĐQT (Từ ngày 21/9/2020)
4. Ông Nguyễn Duy Hùng : Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
5. Ông Nguyễn Văn Lộc : Thành viên HĐQT
6. Ông Lê Văn Nghĩa : Thành viên độc lập HĐQT.

**Thông tin về thành viên HĐQT như sau:**

| TT | Thành viên HĐQT   | Năm sinh | Chức vụ<br>(TVHĐQT độc lập/không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|----|-------------------|----------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------|
|    |                   |          |                                             | Ngày bổ nhiệm                                 | Ngày miễn nhiệm |
| 1  | Nguyễn Đức Bôn    | 1963     | Chủ tịch HĐQT<br>(TV không điều hành)       | Từ 09/4/2008                                  | -               |
| 2  | Nguyễn Ngọc Cương | 1966     | Phó chủ tịch HĐQT<br>TV (không điều hành)   | Ngày 29/6/2018                                | Ngày 21/9/2020  |
| 3  | Vũ Đoàn Chung     | 1973     | Phó chủ tịch HĐQT<br>(TV không điều hành)   | Ngày 21/9/2020                                | -               |
| 4  | Nguyễn Duy Hùng   | 1977     | TVHĐQT, TGD<br>(TV điều hành)               | Ngày 11/9/2015                                |                 |
| 5  | Nguyễn Văn Lộc    | 1960     | TV HĐQT<br>(TV không điều hành)             | Ngày 29/5/2009                                |                 |
| 6  | Lê Văn Nghĩa      | 1966     | TVHĐQT<br>(TV độc lập)                      | Ngày 26/4/2019                                |                 |

▪ **Ông Nguyễn Đức Bôn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty (thành viên không điều hành)**

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08/02/1963 - Nơi sinh : Duy Tiên - Hà Nam
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- CMND số : 035063000643 cấp ngày 08/8/2016 tại TP HCM
- Địa chỉ thường trú : 2C Nguyễn Hiến Lê, P.13, Q.Tân Bình, TP HCM
- Điện thoại cơ quan : (08) 38475179
- Trình độ văn hóa : 10/10



- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Kế toán
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng và xây dựng cấp thoát nước.
- Chức vụ ở tổ chức khác:
  - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tư vấn và cấp nước Đông Nam Á – Mekong Rạch Giá.
  - Chủ tịch HĐQT của Công ty CP Đầu tư và Phát triển nhà Địa Lợi.
  - Chủ tịch HĐQT Cty CP Khoan và xây lắp cấp thoát nước (Viwaseen 11).
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 23.870 cổ phần, chiếm 0,18% cổ phần của Công ty.
- Đại diện sở hữu cổ phần của Tổng Công ty VIWASEEN tại WASECO: 2.464.000 CP, chiếm 18,67% CP của Công ty.
- **Ông Nguyễn Ngọc Cương – Phó Chủ tịch HĐQT (thành viên không điều hành) từ ngày 26/9/2018 đến 21/9/2020.**
  - Giới tính : Nam
  - Ngày sinh : 07/12/1966
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - CCCD : 001066000146 cấp ngày 26/4/2013 tại Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC.
  - Địa chỉ thường trú : P1616, Nhà CCCT Khu Nhà ở VP10, Hoa Lư, Hà Nội
  - Trình độ văn hóa : 10/10
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh.
  - Chức vụ hiện nay: Phó chủ tịch HĐQT WASECO.
  - Chức vụ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty VIWASEEN.
  - Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: **Không**
  - Đại diện sở hữu cổ phần của Tổng Công ty VIWASEEN tại WASECO: 2.992.000 CP, chiếm 22,67% CP của Công ty.
- **Ông Vũ Đoàn Chung – Phó Chủ tịch HĐQT (thành viên không điều hành) từ ngày 21/9/2020.**
  - Giới tính : Nam
  - Ngày sinh : 24/11/1973
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - CCCD : 019073000300 cấp ngày 17/02/2020 tại Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC.

***BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020***

- Địa chỉ thường trú : Số nhà 03, tổ 23, P. Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kỹ thuật, Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Chức vụ hiện nay: Phó chủ tịch HĐQT WASECO.
- Chức vụ ở tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP (VIWASEEN).
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: **Không**
- Đại diện sở hữu cổ phần của Tổng Công ty VIWASEEN tại WASECO: 2.992.000 CP, chiếm 22,67% CP của Công ty.
- **Ông Nguyễn Duy Hùng - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Cty, (thành viên ĐIỀU HÀNH) . Xem mục 2.1. Danh sách Ban điều hành**
- **Ông Nguyễn Văn Lộc - Thành viên HĐQT (thành viên không điều hành)**
  - Giới tính : Nam
  - Ngày sinh : 08/10/1960
  - Nơi sinh : Hà Nội
  - Quốc tịch : Việt Nam.
  - Dân tộc : Kinh
  - CMND số : 011281698 cấp ngày 14/5/2008 tại TP Hà Nội.
  - Địa chỉ thường trú : 36 Phố Đội Cấn - Q. Ba Đình - Hà Nội.
  - Điện thoại : (024) 37733204/05.
  - Trình độ văn hóa : 10/10.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
  - Chức vụ hiện nay : Ủy viên HĐQT Công ty WASECO.
  - Chức vụ ở tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty TNHH tập đoàn Đông Dương (INDOCHINA)
  - Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 5.170 cổ phần, chiếm 0,03% cổ phần của Công ty.
  - Đại diện sở hữu cổ phần của Công ty TNHH Tập đoàn Đông Dương tại WASECO: 474.100 CP, chiếm 3,59% CP của Công ty.
- **Ông Lê Văn Nghĩa - Thành viên HĐQT độc lập.**
  - Giới tính : Nam
  - Ngày sinh : 05/7/1966.
  - Nơi sinh : Hà Nam.



- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- CMND số : 023987262 cấp ngày 01/11/2008 tại TP Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ thường trú : 233/6 Võ Thị Sáu, P 7, Q 3, TP Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán.
- Chức vụ hiện nay : Thành viên HĐQT Công ty WASECO.
- Chức vụ ở tổ chức khác: Thành viên HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam, kiêm nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Xăng dầu (Comeco).
- Sở hữu cá nhân cổ phần tại WASECO: 00 cổ phần.

### **1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT: Chưa thành lập**

Do đặc thù hoạt động của công ty, HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Tuy nhiên Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên phụ trách từng lĩnh vực như lương, thưởng, nhân sự, kiểm toán...

### **1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Năm 2020 đến nay, HĐQT đã tổ chức họp 4 phiên định kỳ, 20 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 36 Nghị quyết, quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Việc triệu tập và tham gia cuộc họp của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, quyết định sau khi các thành viên biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền, thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

HĐQT đã xây dựng chương trình kế hoạch công tác năm 2020, bám sát thực tế và kế hoạch, mục tiêu phát triển để lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành. Việc triệu tập và tham gia cuộc họp của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trên cơ sở ý kiến đồng ý của các thành viên về vấn đề được nêu trong cuộc họp hoặc văn bản lấy ý kiến, Hội đồng quản trị ban hành các Nghị quyết, quyết định. Năm 2020, HĐQT đã giám sát Ban tổng giám đốc triển khai thực hiện các công việc sau:

Đánh giá, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và năm 2020 của Công ty, đưa ra các cảnh báo và yêu cầu đối với Tổng giám đốc trong điều hành để thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Chỉ đạo việc chuẩn bị các báo cáo, tờ trình về kết quả SXKD năm 2019, công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, việc công bố thông tin Đại hội thường niên năm 2020.
- Giám sát Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và các Nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm 2020.
- Giám sát Ban điều hành thực hiện Điều lệ công ty, các nội quy, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thực hiện các biện pháp/giải pháp tổ chức, điều hành hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình các lĩnh vực hoạt động của công ty bị ảnh hưởng nặng do dịch bệnh Covid 19 gây ra, trọng tâm là công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu thi công các công trình cấp thoát nước; quản lý thi công xây lắp các công trình trọng điểm; tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình, nhất là công nợ tồn đọng lâu năm; chủ trương hỗ trợ các đơn vị thuê văn phòng của Công ty tại Tòa nhà WASECO gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh khác bù đắp doanh thu cho các lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh...
- Giám sát việc vay vốn, tín dụng và việc sử dụng vốn vay của Ban điều hành Công ty theo Nghị quyết của HĐQT về hạn mức vay vốn tín dụng và bảo lãnh năm 2020-2021 phục vụ cho SXKD và đầu tư phát triển.
- Giám sát việc sử dụng, cung cấp nguồn vốn, tài chính cho sản xuất kinh doanh của công ty nhất là cung cấp tài chính cho các công trình trọng điểm đang thi công.
- Giám sát việc lập báo cáo tài chính năm 2019, báo cáo tài chính quý, đảm bảo phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và tài chính của công ty theo quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục nghiên cứu, theo dõi các quy định của Chính phủ và UBND TP Hồ Chí Minh liên quan đến việc triển khai đầu tư XD dự án tại Quận 9.
- Tổ chức kiểm điểm Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác có vốn đầu tư của công ty, cho ý kiến và ban hành các nghị quyết có liên quan để người đại diện phần vốn tham gia biểu quyết tại phiên họp HĐQT/Đại hội đồng cổ đông công ty thành viên.
- Cử người đại diện quản lý phần vốn tại Công ty Viwaseen 12, 15 thay thế người đại diện vốn nghỉ hưu.
- Giám sát việc thu hồi vốn các công trình tồn đọng và các khoản công nợ lớn khó thu hồi.
- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê định kỳ ngày 01/01/2020 và xử lý kết quả sau kiểm kê theo quy định.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền...



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết/quyết định, sau:

| ST<br>T | Số NQ/QĐ    | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                   |
|---------|-------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1       | 120/NQ-HĐQT | 12/02/2020 | Nghị quyết phiên họp HĐQT lần thứ 10, nhiệm kỳ III (2018 – 2023)                                                                                                                           |
| 2       | 122/NQ-HĐQT | 12/02/2020 | Nghị quyết v.v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020                                                                                                                               |
| 3       | 123/QĐ-HĐQT | 12/02/2020 | Quyết định v.v thông qua nội dung chủ yếu về chuyển nhượng quyền sử dụng 3 thửa đất thuộc dự án khu nhà ở Dầu Khí huyện Tân Thành, Bà Rịa – Vũng Tàu.                                      |
| 4       | 124/NQ-HĐQT | 12/02/2020 | Nghị quyết v.v thỏa thuận nội dung để Người đại diện vốn biểu quyết tại phiên họp HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên 2020 Công ty cổ phần Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á – Mê Kông Rạch Giá.         |
| 5       | 125/NQ-HĐQT | 12/02/2020 | Nghị quyết v.v thỏa thuận nội dung để người đại diện vốn biểu quyết tại phiên họp HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên 2020 Công ty cổ phần Địa Lợi.                                                  |
| 6       | 128/NQ-HĐQT | 16/3/2020  | Nghị quyết v.v phê duyệt các thông số kinh tế kỹ thuật phương án điện mặt trời áp mái của Nhà máy cấp nước Nam Rạch Giá thuộc Công ty CP Tư vấn và cấp nước Đông Nam Á – Mê Kông Rạch Giá. |
| 7       | 130/NQ-HĐQT | 19/03/2020 | Nghị quyết v.v sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động Chi nhánh Công ty – NM nước Đak Mil.                                                                                          |
| 8       | 131/QĐ-HĐQT | 20/03/2020 | Quyết định v.v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Chi nhánh Công ty – Nhà máy nước Đak Mil.                                                                                             |
| 9       | 133/NQ-HĐQT | 22/03/2020 | Nghị quyết v.v sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.                                                                                                                         |
| 10      | 139/NQ-HĐQT | 20/04/2020 | Nghị quyết v.v hỗ trợ các đơn vị thuê văn phòng tại Tòa nhà WASECO gặp khó khăn do dịch Covid 19.                                                                                          |
| 11      | 143/QĐ-HĐQT | 04/05/2020 | Quyết định v.v điều chỉnh kế hoạch SXKD 2020, thông qua kết quả SXKD Quý 1, kế hoạch SXKD Quý 2/2020, thông qua chương trình, nội dung, các dự thảo báo cáo tờ trình                       |

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**

| ST<br>T | Số NQ/QĐ         | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                   |
|---------|------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                  |            | trình ĐHĐCĐ thường niên 2020                                                                                                                               |
| 12      | 145/QĐ-HĐQT      | 04/05/2020 | NQ của HĐQT v.v hỗ trợ điều chỉnh giảm giá nước sinh hoạt tại NMN ĐăkMil từ tháng 5/2020 đến 7/2020 do ảnh hưởng dịch bệnh Covid 19.                       |
| 13      | 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ | 15/5/2020  | Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.                                                                                                               |
| 14      | 155/NQ-HĐQT      | 02/06/2020 | Nghị quyết v.v thỏa thuận nội dung để người đại diện vốn biểu quyết tại phiên họp HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên 2020 Công ty Cổ phần Viwaseen 12.              |
| 15      | 158/NQ-HĐQT      | 10/06/2020 | Nghị quyết của HĐQT v.v thông qua nội dung để người đại diện vốn biểu quyết tại phiên họp HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên 2020 Công ty Cổ phần cấp nước Gia Tân. |
| 16      | 162/NQ-HĐQT      | 10/06/2020 | Nghị quyết kỳ họp HĐQT lần thứ 12 NK III (2018-2023).                                                                                                      |
| 17      | 163/NQ-HĐQT      | 14/7/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v thông qua chủ trương đầu tư kinh doanh điện mặt trời.                                                                              |
| 18      | 164/NQ-HĐQT      | 14/7/2020  | Quyết định của HĐQT phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản là các tuyến ống cũ và đầu tư các tuyến ống mới NMN Đăkmil do UBND huyện mở rộng đường.          |
| 18      | 169/NQ-HĐQT      | 31/7/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v phê duyệt phương án bán thanh lý xe đào bánh xích hiệu Kobelco.                                                                    |
| 19      | 170/NQ-HĐQT      | 31/7/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v phê duyệt chủ trương trang bị phần mềm cho các máy tính của công ty.                                                               |
| 20      | 176/NQ-HĐQT      | 24/8/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v thỏa thuận điều chỉnh các thông số kỹ thuật chính trong Báo cáo kinh tế kỹ thuật DA Điện mặt trời áp mái tại NMN Nam Rạch Giá      |
| 21      | 178/QĐ-HĐQT      | 25/8/2020  | Quyết định của HĐQT v.v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và KH lựa chọn nhà thầu công trình cải tạo diện tích tích cho thuê Khu C.                       |
| 22      | 178a/NQ-HĐQT     | 26/8/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v thông qua chủ trương cải tạo Tòa nhà WASECO.                                                                                       |
| 23      | 179a/NQ-         | 26/8/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v phê duyệt thiết kế                                                                                                                 |



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**

| ST<br>T | Số NQ/QĐ     | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                         |
|---------|--------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | HĐQT         |            | bản vẽ thi công, dự toán, KH lựa chọn nhà thầu công trình nhà làm việc: Cửa chống cháy buồng thang bộ (khu A).                                                   |
| 24      | 180/NQ-HĐQT  | 28/8/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v cho thuê mái Tòa nhà WASECO để lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời.                                                                |
| 25      | 180a/NQ-HĐQT | 01/9/2020  | Nghị quyết của HĐQT v.v thông qua việc bổ nhiệm ông Trần Thi Vũ giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Kinh doanh vật tư.                                                |
| 26      | 181/QĐ-HĐQT  | 01/9/2020  | Quyết của HĐQT v.v cử người đại diện quản lý phần vốn góp và giới thiệu tham gia ứng cử TVHĐQT Công ty Viwaseen 12 (ông Nguyễn Quốc Tuấn thay ông Huỳnh Bá Đức). |
| 27      | 182/QĐ-HĐQT  | 01/9/2020  | Quyết của HĐQT v.v cử người đại diện quản lý phần vốn góp và giới thiệu tham gia ứng cử TVHĐQT Công ty Viwaseen 15 (ông Nguyễn Quốc Tuấn thay ông Huỳnh Bá Đức). |
| 28      | 183/QĐ-HĐQT  | 01/9/2020  | Quyết của HĐQT v.v cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty Cp Điện nước An Giang (ông Trần Thi Vũ thay ông Huỳnh Bá Đức).                             |
| 29      | 188/NQ-HĐQT  | 21/9/2020  | Nghị quyết kỳ họp lần thứ 12, NKIII (2018-2023)                                                                                                                  |
| 30      | 191/NQ-HĐQT  | 06/10/2020 | Nghị quyết kỳ họp lần thứ 13, NKIII (2018-2023).                                                                                                                 |
| 31      | 192/QĐ-HĐQT  | 06/10/2020 | Quyết định của HĐQT v.v phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT.                                                                                                      |
| 32      | 195/NQ-HĐQT  | 02/11/2020 | NQ của HĐQT v.v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và KH lựa chọn nhà thầu công trình Cải tạo Tòa nhà WASECO – Giai đoạn 1.                                      |
| 33      | 198/NQ-HĐQT  | 16/11/2020 | NQ của HĐQT v.v phê duyệt phương án thanh lý xe ô tô TOYOTA VIOS BS 51A-83807                                                                                    |
| 34      | 200/NQ-HĐQT  | 19/11/2020 | NQ của HĐQT v.v phê duyệt đầu tư mua mới xe ô tô VINFAST 07 chỗ ngồi.                                                                                            |

**1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành và thành viên độc lập**

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên điều hành (kiêm Tổng giám đốc), 01 thành viên độc lập và 03 thành viên khác không

điều hành. Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, thường trực tại văn phòng công ty. Các thành viên không điều hành thực hiện chức năng nhiệm vụ theo phân công công tác của Hội đồng quản trị.

Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, bản phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị và các quy chế quản lý khác của công ty. Các thành viên không điều hành và thành viên độc lập không trực tiếp tham gia vào các hoạt động thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban điều hành công ty mà kiểm soát các lĩnh vực hoạt động theo phân công của Hội đồng quản trị. Thành viên không điều hành và thành viên độc lập nhận các báo cáo hoạt động của công ty từ Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các thông tin của cổ đông, nghiên cứu hồ sơ, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và cho ý kiến cá nhân, biểu quyết các vấn đề liên quan theo quy định.

Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên phụ trách công tác tiền lương, khen thưởng, nhân sự, kiểm toán trong công

### **1.5. Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty**

- Ông Nguyễn Đức Bôn - Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Đoàn Chung - Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Duy Hùng - TV HĐQT, Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Lộc - TV HĐQT.
- Ông Lê Văn Nghĩa - TV độc lập HĐQT.

## **2. Ban Kiểm soát**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu ban kiểm soát**

| TT | Họ và Tên        | Chức vụ              | Năm sinh   | Số CMND                                  |
|----|------------------|----------------------|------------|------------------------------------------|
| 1  | Bùi Khánh Linh   | Trưởng Ban Kiểm Soát | 03/10/1977 | 012207115 cấp ngày 07/3/2002 tại Hà Nội  |
| 2  | Huỳnh Bá Đức     | Thành viên BKS       | 06/9/1960  | 024799451 cấp ngày 12/9/2007 tại TP HCM  |
| 3  | Phạm Phước Thịnh | Thành viên BKS       | 08/3/1975  | 022847712 cấp ngày 29/12/2000 tại TP.HCM |

#### **▪ Bà Bùi Khánh Linh - Trưởng Ban Kiểm Soát**

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 03/10/1977
- Nơi sinh : Đống Đa – Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh



- CMND số : 012207115 cấp ngày 07/3/2002 tại Hà Nội.
  - Địa chỉ thường trú : Tổ 6 cụm 2, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
  - Điện thoại cơ quan : 04 37475447
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Thương mại quốc tế, thạc sỹ kế toán quốc tế
  - Chức vụ hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty WASECO
  - Chức vụ ở tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty VIWASEEN;
  - Tỷ lệ sở hữu CP tại WASECO: 3.939 CP, chiếm 0,03% CP của Công ty.
- **Ông Huỳnh Bá Đức - Thành viên Ban Kiểm Soát**
- Giới tính : Nam
  - Ngày sinh : 06/9/1960
  - Nơi sinh : Khánh Hòa
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - CMND số : 024799451 cấp ngày 12/9/2007 tại TP Hồ Chí Minh.
  - Địa chỉ thường trú : 304/96B Trường Chinh – P. 13- Q.Tân Bình - TP Hồ Chí Minh.
  - Điện thoại cơ quan : (028) 38441565.
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
  - Chức vụ hiện nay : Giám đốc Chi nhánh Kinh doanh vật tư thuộc Công ty WASECO, Thành viên Ban Kiểm soát công ty.
  - Chức vụ ở tổ chức khác: Thành viên HĐQT Cty Viwaseen 12, Viwaseen 15.
  - Tỷ lệ sở hữu CP tại WASECO: 8.800 CP, chiếm 0,67% CP của Công ty
- **Ông Phạm Phước Thịnh - Thành viên Ban Kiểm Soát**
- Giới tính : Nam
  - Ngày sinh : 08/03/1975
  - Nơi sinh : Tiền Giang
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - CMND số : 022847712 cấp ngày 29/12/2000 tại CA.TP.HCM.
  - Địa chỉ thường trú : 47 Tân Tiến, phường 8, quận Tân Bình, TP.HCM.
  - Điện thoại cơ quan : (028) 38476558
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Lao động.

- Chức vụ hiện nay : Thành viên Ban Kiểm soát, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty WASECO
- Chức vụ ở tổ chức khác: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tư và cấp nước Đông Nam Á – Mekong Rạch Giá.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại WASECO: 1.100 cổ phần, chiếm 0,008% CP của Công ty.

## **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiểm soát từng lĩnh vực cụ thể tại Công ty. Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

1. Triển khai, thực hiện công tác giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các Quy chế, Quy định nội bộ của Công ty.
2. Kiểm tra công tác tài chính kế toán và soát xét Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

Do tình hình dịch bệnh Covid 19 nên hoạt động của Ban kiểm soát chủ yếu theo hình thức kiểm soát sau, bao gồm:

- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và đồng thuận với báo cáo này. Báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực công tác quản lý của HĐQT trong năm 2020.
- Thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh của Tổng Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và thống nhất với nội dung của báo cáo. Báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020.

Ngoài ra, Ban kiểm soát còn thực hiện giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty; tham dự các cuộc họp của HĐQT, qua đó đưa ra các ý kiến và kiến nghị đối HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành Công ty.

Về hoạt động của HĐQT: Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT đã thực hiện tốt chức năng giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty nhằm đảm bảo theo đúng định hướng và hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ năm 2020 giao; tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định; xây dựng chương trình kế hoạch công tác, bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, mục tiêu phát triển ngắn và dài hạn của công ty, lãnh đạo công ty phát triển theo đúng định hướng, tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo thu nhập và đời sống của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020**

Về hoạt động của Ban điều hành: Ban kiểm soát đánh giá Ban điều hành đã tuân thủ chỉ đạo của HĐQT, bám sát kế hoạch, chọn lọc tham gia đấu thầu các gói thầu có lợi thế cạnh tranh, phát huy năng lực tài sản hiện có; công tác thanh toán, thu hồi vốn được chú trọng, kế hoạch thu hồi vốn được lập hàng tháng/quý và thường xuyên được rà soát, phân loại; linh hoạt trong thực hiện các biện pháp thu hồi nợ từ kinh doanh xây lắp cũng như cho thuê văn phòng; chỉ đạo công tác tài chính kế toán và các công tác khác đáp ứng đủ về vốn phục vụ SXKD, thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động; chỉ đạo thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, cơ bản đã hoàn thành nghĩa vụ thuế phải nộp năm 2020.

### 3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

#### 3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng năm 2020.

| T<br>T | Tên               | Chức vụ                      | Lương                | Thưởng<br>các loại | Thù lao            | Tổng cộng            |
|--------|-------------------|------------------------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------------|
| 1      | Nguyễn Đức Bôn    | Chủ tịch HĐQT                | 421.000.000          | 118.320.000        | 141.257.000        | 680.577.000          |
| 2      | Nguyễn Ngọc Cương | Phó CT HĐQT<br>Đến 21/9/2020 | -                    | -                  | 50.277.000         | 50.277.000           |
| 3      | Vũ Đoàn Chung     | Phó CT HĐQT<br>Từ 21/9/2020  | -                    | -                  | 43.894.000         | 43.894.000           |
| 4      | Nguyễn Duy Hùng   | UVHĐQT,<br>TGD               | 366.793.000          | 103.811.000        | 70.629.000         | 541.233.000          |
| 5      | Nguyễn Văn Lộc    | TVHĐQT                       | -                    | -                  | 70.629.000         | 70.629.000           |
| 6      | Lê Văn Nghĩa      | TV độc lập<br>HĐQT           | -                    | -                  | 70.629.000         | 70.629.000           |
| 7      | Chu Xuân Lãng     | PTGD                         | 294.840.000          | 84.624.000         | -                  | 379.464.000          |
| 8      | Nguyễn Văn Tứ     | PTGD                         | -                    | -                  | -                  | -                    |
| 9      | Nguyễn Duy Dương  | PTGD từ                      | 272.993.000          | 78.798.000         | -                  | 351.791.000          |
| 10     | Nguyễn Quốc Tuấn  | Kế toán trưởng               | 262.684.000          | 76.050.000         | 28.251.000         | 366.985.000          |
| 11     | Bùi Khánh Linh    | Trưởng BKS                   | -                    | -                  | 47.589.000         | 47.589.000           |
| 12     | Huỳnh Bá Đức      | TV BKS                       | 179.400.000          | 46.365.000         | 28.554.000         | 254.319.000          |
| 13     | Phạm Phước Thịnh  | TVBKS                        | 209.385.000          | 61.836.000         | 28.554.000         | 299.775.000          |
|        | <b>CỘNG</b>       |                              | <b>2.007.095.000</b> | <b>569.804.000</b> | <b>580.263.000</b> | <b>3.157.162.000</b> |

#### 3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không

#### 3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

#### 3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các luật quản lý chuyên ngành, các quy chế, quy định nội bộ về quản trị công ty, phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn của các vị trí nhất là vị trí lãnh đạo, quản lý, trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và người lao động.

Việc quản lý điều hành công ty trong các lĩnh vực đều được điều chỉnh và kiểm soát thông qua các quy chế quản lý nội bộ. Đây là căn cứ pháp lý nội bộ quan trọng để quản lý, giám sát và vận hành các hoạt động SXKD của công ty. Trong quá trình hoạt động, các quy định nội bộ về quản trị công ty được sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh kịp thời cho phù hợp.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến của đơn vị kiểm toán**

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS). Địa chỉ: Số 29 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP.HCM

Ý kiến kiểm toán độc lập (trích Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước số 157/BCKT/TC/2021/AASCS ngày 22/3/2021)

*“Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”.*

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

(Đính kèm báo cáo tài chính riêng năm 2020, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán)

Toàn văn Báo cáo Tài chính công ty mẹ và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2020 được đăng tải toàn bộ trên Website : **waseco.com.vn**.

TP Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2021

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CÔNG TY**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN DUY HÙNG**

Nơi nhận

- HĐQT, BKS, BDH Cty
- UBCKNN,
- SGDCKTPHCM

Lưu